

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN APG
APG SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 1039.25.APG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 07 năm 2025
Ho Chi Minh City, July 14, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
IRREGULAR INFORMATION DISCLOSURE

- Kính gửi:**
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
 - Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.
- To:**
- *The State Securities Commission;*
 - *Vietnam Stock Exchange;*
 - *Hanoi Stock Exchange;*
 - *Hochiminh Stock Exchange.*

1. Thông tin về tổ chức /Information about the organization:

- Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Chứng khoán APG**
Name of organization: APG Securities Joint Stock Company
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà văn phòng OSC Việt Nam, số 161 Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Address of head office: OSC Vietnam Office Building, No. 161 Vo Van Tan Street, Vo Thi Sau Ward, District 3, Ho Chi Minh City.
- Điện thoại: 024.37696666
Tel: 024.37696666
- Email: info@apsi.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Contents of disclosure:

Ngày 14/07/2025, Công ty Cổ phần Chứng khoán APG ("Công ty") đã nhận được Quyết định số 2930/QĐ-HAN-KTr4-VPHC ngày 14/07/2025 của Cục Thuế Thuế Thành phố Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

On July 14, 2025, APG Securities Joint Stock Company (the "Company") received Decision No. 2939/QĐ-HAN-KTr4-VPHC dated July 14, 2025 from the Hanoi Tax Department regarding the administrative penalty for a tax-related violation.



3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 14/07/2025 tại đường dẫn <https://www.apsi.vn> / This information was published on the Company's website on July 14, 2025, at the following link: <https://www.apsi.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

We hereby certify that the information provided is true and correct; we bear the full responsible to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Quyết định số

2930/QĐ-HAN-KTr4-VPHC

ngày 14/07/2025.

Decision

No. 2930/QĐ-HAN-KTr4-VPHC

dated July 14, 2025

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người UQ CBTT

Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



HUỲNH MINH TUẤN

Số: 2930 /QĐ-HAN-KTr4-VPHC

Hà Nội, ngày 14 tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn; Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30/06/2025 của Cục trưởng Cục thuế quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế.

Căn cứ Quyết định số 1383/QĐ-CT ngày 30/06/2025 của Cục trưởng Cục thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Phòng thuộc Thuế tỉnh, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-HAN ngày 01/07/2025 của Trưởng Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 03/07/2025 giữa Công ty cổ phần chứng khoán APG và Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 15009/QĐ-CCTKV01-TTKT4 ngày 20/05/2025 của Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực I (trước sắp xếp) về việc kiểm tra chấp hành pháp luật thuế tại Công ty cổ phần chứng khoán APG;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kiểm tra số 4 - Thuế TP Hà Nội

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty cổ phần chứng khoán APG

Mã số thuế: 0102525951

Địa chỉ trụ sở: Tầng 5, toà nhà Grand Building, 32 Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. (hiện nay là Tầng 5, toà nhà Grand Building, 32 Hòa Mã, Phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội)

Công ty cổ phần chứng khoán APG được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102525951 cấp lần đầu ngày 15/11/2007 và thay đổi lần thứ 13 ngày 30/07/2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Thiên Hà

Giới tính: Nam.

Chức danh: Tổng giám đốc



2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp;
- Khai sai nhưng không dẫn đến thiếu thuế phải nộp;
- Lập hóa đơn không đúng thời điểm nhưng không dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ

thuế

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 2c Điều 138, Khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ;

- Điều 2, Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 1 Điều 137 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 2, Điều 8 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ;

- Khoản 3, Điều 24, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;

- Điểm 2, Điều 12, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;

4. Các tình tiết tăng nặng: Có

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính:

- Phạt tiền với số tiền: 2.476.044.152 đồng, trong đó:

+ Xử phạt đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 2c Điều 138, Khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ, mức phạt: 20% tính trên số thuế thiếu do khai sai, số tiền: 1.983.844.152 đồng. (Tiểu mục 4254: 1.891.025.542 đồng; tiểu mục 4268: 92.818.610 đồng)

+ Xử phạt đối với hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm nhưng không dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định tại Khoản 3, Điều 24, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ: số tiền 483.600.000 đồng (Tiểu mục 4254)

+ Xử phạt đối với hành vi khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu trong hồ sơ thuế nhưng không liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế theo quy định tại Điểm 2, Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 8.600.000 đồng.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

* Cụ thể:

- Nộp đủ số tiền thuế tăng thêm qua kiểm tra, số tiền: 16.345.182.326 đồng.

Trong đó:

+ Thuế GTGT, số tiền: 1.146.273.664 đồng (Trong đó: năm 2015: 5.000.000 đồng, năm 2016: 22.250.000 đồng, năm 2018: 308.750.000 đồng; năm 2022: 810.273.664 đồng) - Tiểu mục 1701

+ Thuế TNDN, số tiền: 13.815.960.007 đồng (Trong đó: năm 2015: 28.462.213 đồng; năm 2016: 23.142.570 đồng; năm 2017: 19.561.587 đồng; năm 2018: 143.022.853 đồng; năm 2019: 4.870.655.580 đồng; năm 2020: 86.261.160 đồng; năm 2021: 6.213.506.366 đồng; năm 2023: 160.497.147 đồng; năm 2024: 2.270.850.531 đồng) - Tiểu mục 1502

+ Thuế TNCN từ tiền công tiền lương số tiền: 80.275.484 đồng (Trong đó: năm 2017: 41.700.480 đồng; năm 2018: 38.575.004 đồng) - Tiểu mục 1001

+ Thuế TNCN từ chuyển nhượng chứng khoán: số tiền 781.685.286 đồng (Trong đó: năm 2015: 58.389.132 đồng; năm 2016: 149.468.889 đồng; năm 2017: 272.437.044 đồng; năm 2018: 91.352.861 đồng; năm 2020: 210.037.360 đồng) - Tiểu mục 1015.

+ Truy thu thuế TNCN từ đầu tư vốn số tiền 520.987.885 đồng (Trong đó: năm 2019: 3.291.155 đồng; năm 2020: 53.603.681 đồng; năm 2021: 214.194.809 đồng; năm 2022: 199.659.722 đồng; năm 2023: 35.926.486 đồng; năm 2024: 14.312.032 đồng) - Tiểu mục 1004

- Số tiền chậm nộp tiền thuế: 6.649.644.218 đồng theo quy định tại Khoản 3, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ; Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, cụ thể:

+ Chậm nộp thuế GTGT số tiền 463.456.085 đồng - Tiểu mục 4931

+ Chậm nộp thuế TNDN số tiền 5.343.081.212 đồng - Tiểu mục 4918

+ Chậm nộp thuế TNCN số tiền 843.106.921 đồng - Tiểu mục 4917

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 10/07/2025. Yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán APG tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 11/07/2025 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 25.470.870.696 đồng (Bằng chữ: Hai mươi năm tỷ, bốn trăm bảy mươi triệu, tám trăm bảy mươi nghìn, sáu trăm chín sáu đồng)

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty cổ phần chứng khoán APG chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/07/2025

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Trần Thiên Hà là đại diện cho Công ty cổ phần chứng khoán APG để chấp hành.

Công ty cổ phần chứng khoán APG phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này.

Công ty cổ phần chứng khoán APG phải nộp tiền vào tài khoản số 7111 mở tại Phòng giao dịch số 2 - Kho bạc Nhà nước khu vực I; cơ quan quản lý thu: Thuế TP Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này.

Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần chứng khoán APG không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

Công ty cổ phần chứng khoán APG có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Giao dịch số 2 - Kho bạc Nhà nước khu vực I để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Quản lý hỗ trợ doanh nghiệp số 4, Phòng Kiểm tra số 4 để tổ chức thực hiện. / 

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;

- Lưu Hồ sơ; VT, KTr4. (7,4)

KT. TRƯỞNG THUẾ TP HÀ NỘI
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TP HÀ NỘI



Nguyễn Anh Dũng

